

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 192/2024/HS-ST
Ngày: 18-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Ngọc Điệp;
2. Bà Huỳnh Thị Thuỳ Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17, 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2024/TLST-HS ngày 02/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2024/QĐXXST-HS ngày 13/8/2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bui Van M**, sinh năm 1959, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A, Tổ 1, Khu phố B, phường TN, thành phố BN, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nam; con ông Bùi Văn C và bà Nguyễn Thị Q; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án - tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Họ và tên: **Le Minh Q**, sinh năm 2001, tại Bình Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn AS, xã HC, thị xã HN, tỉnh Bình Định; Tạm trú: Số 24, đường ĐX X, Khu phố 1, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Giới tính: Nam; con ông Lê Văn N và bà Lê Thị L; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án - tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1972; Địa chỉ: Ấp AN, xã AT, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bà Nguyễn Thị D:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; Hộ khẩu thường trú: Ấp AN, xã AT, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng; Tạm trú: Số A, Khu phố 9, phường PL, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

2. Chị Nguyễn Thị Phương M, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: Ấp AN, xã AT, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng; Tạm trú: Số A, Khu phố 9, phường PL, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

3. Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 2001; Hộ khẩu thường trú: Ấp AN, xã AT, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng; Tạm trú: Số A, Khu phố 9, phường PL, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp cho ông T, chị M, chị C: Chị Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1994; Hộ khẩu thường trú: Ấp AN, xã AT, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng; Tạm trú: Số A, Khu phố 9, phường PL, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền ngày 03/7/2023), có mặt.

4. Chị Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1994; Hộ khẩu thường trú: đường P, Tổ 3, ấp AT, xã PA, thành phố B, tỉnh Bình Dương; Tạm trú: Số A, Khu phố 9, phường PL, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Phạm Đỗ Thuỳ L thuộc Văn phòng luật sư T – Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương; địa chỉ: đường số C, Tổ 1, Khu phố 3, phường U, thành phố TU, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* Tổng công ty Y; Địa chỉ: Số 08, đường H, phường HP, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty P (gọi tắt là Công ty P); Trụ sở: Số X, đường T, Khu phố 1, phường TA, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đặng Văn I, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: Thôn HT, xã XH, thị xã HN, tỉnh Bình Định; Địa chỉ liên lạc: Số G, đường F, phường PM, thành phố T, tỉnh Bình Dương là người đại diện theo pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Phạm Văn H, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số D, phường Q, thành phố BN, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1996; Địa chỉ liên lạc: Công ty V, Lô C3.4, đường N, khu công nghiệp Đ, phường HP, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh Q có giấy phép lái xe hạng C, số 520220016381 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp ngày 06/10/202, có giá trị đến ngày 06/10/2027. Bùi Văn M không có giấy phép lái xe hạng A1. Nguyễn Hữu T có giấy phép lái xe hạng A1, số 890158010941 do Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 27/7/2015, có giá trị không thời hạn.

Khoảng 07 giờ 26 phút ngày 17/6/2023, Lê M Q điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, màu trắng, tải T 4.950 kg, biển số 51C-750.97 lưu thông trên đường Mỹ Phước - Tân Vạn theo hướng từ giao lộ đường Mỹ Phước - Tân Vạn và đường Điện Biên Phủ đến giao lộ đường Mỹ Phước - Tân Vạn và đường Thủ Khoa Huân. Khi Q điều khiển xe lưu thông đến giao lộ đường Mỹ Phước - Tân Vạn và đường ĐT743, đoạn qua Khu phố 9, phường Phú Hoà, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình

Dương thì Q quan sát chiều đi của Q đang có đèn tín hiệu màu xanh nhưng Q không giảm tốc độ mà tiếp tục cho xe chạy vào giao lộ. Đồng thời, lúc này Bùi Văn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sufat, màu xanh, dung tích 108cm³, biển số 60L9-8784 chạy qua đường từ lề phải sang trái, theo hướng xe ô tô biển số 51C-750.97 đang di chuyển nhưng không chấp hành hệ thống đèn tín hiệu, vượt đèn đỏ nên M đã đè phần bên trái đầu xe mô tô biển số 60L9-8784 do M điều khiển va chạm vào phần bên phải thùng xe ô tô tải biển số 51C-750.97 do Q điều khiển. Tiếp đó, Q đánh lái sang bên trái nhằm để tránh xe mô tô do M điều khiển nên đã đè xe ô tô tải biển số 51C-750.97 va chạm vào bà Nguyễn Thị D đang đứng ở sát dải phân cách ở giữa đường Mỹ Phước - Tân Vạn; đồng thời, xe ô tô tải biển số 51C-750.97 tiếp tục va chạm với trụ biển báo, trụ đèn chiếu sáng trên dải phân cách ở giữa đường Mỹ Phước - Tân Vạn làm trụ biển báo đổ ngã văng sang làn đường dành cho xe mô tô của phần đường bên trái và trúng vào xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu đen-đỏ, dung tích 147 cm³, biển số 67H1-592.86 do anh Nguyễn Hữu T điều khiển dẫn đến anh T cùng xe mô tô ngã ra đường. Hậu quả: Bà D bị thương nặng, được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương và chết cùng ngày tại Bệnh viện; anh Nguyễn Hữu T, Bùi Văn M bị thương nhẹ; xe mô tô biển số 60L9-8784, xe mô tô biển số 67H1-592.86, xe ô tô tải biển số 51C-750.97 và trụ biển báo, trụ đèn chiếu sáng bị hư hỏng.

* Căn cứ Sơ đồ hiện trường và Biên bản khám nghiệm hiện ngày 17/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, thể hiện:

- Hiện trường khám nghiệm là giao lộ Mỹ Phước Tân Vạn – ĐT743, đoạn qua Khu phố 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Giao lộ tại đây được trải nhựa bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn. Đoạn đường Mỹ Phước Tân Vạn là đường 2 chiều, ở giữa là dải phân cách di động được làm bằng các khối bê tông. Phần đường bên phải đường Mỹ Phước Tân Vạn theo hướng từ giao lộ Mỹ Phước Tân Vạn – ĐT743 đi giao lộ Mỹ Phước Tân Vạn – Thủ Khoa Huân được phân chia thành 3 làn đường xe chạy, mỗi làn đường có chiều rộng là 3,6m, 3,6m, 3,3 m (tính từ dải phân cách vào mép lề). Phần đường bên trái đường Mỹ Phước Tân Vạn theo hướng từ giao lộ Mỹ Phước Tân Vạn – ĐT743 đi giao lộ Mỹ Phước Tân Vạn – Thủ Khoa Huân được phân chia thành 4 làn đường xe chạy, mỗi làn đường có chiều rộng là 3,6m, 4,6m, 3,6m, 3,6m (tính từ dải phân cách vào mép lề). Giao lộ tại đây có hệ thống đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động bình thường.

- Chọn trụ đèn tín hiệu giao thông nằm trên hành lang an toàn đường bộ bên trái đường Mỹ Phước Tân Vạn, theo hướng từ giao lộ Mỹ Phước Tân Vạn – ĐT743 đi giao lộ Mỹ Phước Tân Vạn – Thủ Khoa Huân làm điểm mốc.

- Chọn mép đường bên trái đường Mỹ Phước Tân Vạn, theo hướng từ giao lộ Mỹ Phước Tân Vạn - ĐT743 đi giao lộ Mỹ Phước Tân Vạn – Thủ Khoa Huân làm mép lề chuẩn.

Sau khi xảy ra tai nạn hiện trường để lại các dấu vết:

- Vị trí số 1: Xe ô tô tải biển số 51C-750.97 nằm ngã sang bên phải của xe và trên phần đường bên trái đường Mỹ Phước Tân Vạn. Đầu xe quay về hướng giao lộ Mỹ Phước Tân Vạn – Thủ Khoa Huân và hơi chệch về mép lề trái đường Mỹ Phước Tân Vạn. Tâm trục bánh trước bên phải của xe cách mép lề chuẩn là 9,4m và cách điểm mốc là 11,3m. Tâm trục bánh sau bên phải của xe cách mép lề chuẩn là 11,3m.

- Vị trí số 2: Dấu phanh bánh sau bên phải xe ô tô tải biển số 51C-750.97 có chiều dài 11,2m. Điểm đầu dấu phanh cách dải phân cách cố định ở giữa đường Mỹ Phước Tân Vạn là 2,6m và cách trụ đèn chiếu sáng bị đổ ngã là 7,8m. Điểm cuối dấu phanh trùng với vị trí bánh sau bên phải xe ô tô tải biển số 51C-750.97.

- Vị trí số 3: Xe mô tô biển số 60L9-8784 nằm ngã sang bên phải của xe và trên làn đường xe ô tô của phần đường bên phải đường Mỹ Phước Tân Vạn. Đầu xe quay về hướng giao lộ Mỹ Phước Tân Vạn – Thủ Khoa Huân, đuôi xe quay về hướng giao lộ Mỹ Phước Tân Vạn – ĐT743. Tâm trục bánh sau của xe cách dải phân cách đường Mỹ Phước Tân Vạn là 1,3m và cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô tải tại vị trí số 1 là 5,6m. Tâm trục bánh trước của xe cách dải phân cách đường Mỹ Phước Tân Vạn là 1,4m.

- Vị trí số 4: Vết cày xe mô tô biển số 60L9-8784 có chiều dài 2,3m. Điểm đầu vết cày cách dải phân cách của đường Mỹ Phước Tân Vạn là 0,5m. Điểm cuối vết cày trùng với vị trí xe mô tô.

- Vị trí số 5: Xe mô tô biển số 67H1-592.86 nằm ngã sang bên trái của xe và trên làn đường dành cho xe mô tô của phần đường bên trái đường Mỹ Phước Tân Vạn. Đầu xe quay về hướng giao lộ Mỹ Phước Tân Vạn – ĐT743, đuôi xe quay về hướng giao lộ Mỹ Phước Tân Vạn – Thủ Khoa Huân. Tâm trục bánh trước của xe cách mép lề chuẩn là 2,4m và cách tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô tải tại vị trí số 1 là 9,5m. Tâm trục bánh sau của xe cách mép lề chuẩn là 2m.

- Vị trí số 6: Máu có kích thước (40 cm x 30cm) và nằm trên phần đường bên trái đường Mỹ Phước Tân Vạn. Tâm vết máu cách mép lề chuẩn là 8,1m và cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô tải tại vị trí số 1 là 2,3m.

- Vị trí số 7: Trụ đèn chiếu sáng nằm trên dải phân cách đường Mỹ Phước Tân Vạn bị ngã sang phần đường bên trái và bị xe ô tô tải tại vị trí số 1 đè lên. Trụ đèn dạng ống tròn bằng kim loại, sơn màu xanh, dài 10,5m.

- Khối bê tông đầu dải phân cách đường Mỹ Phước Tân Vạn bị tông văng sang phần đường bên trái đường Mỹ Phước Tân Vạn.

* Căn cứ Biên bản khám phương tiện ngày 26/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, thể hiện:

- Đối với xe ô tô tải biển số 51C-750.97: Phần đầu xe bị móp méo do va chạm với vật cứng. Trên có bám dính sơn màu đỏ và bê tông. Cản trước bị gãy đôi, phần bên phải có dính bê tông. Kính chắn gió trước bị nứt. Mặt trên của bên tài có dấu trượt xước theo chiều từ trước về sau. Trên có dấu sơn màu xanh bám dính. Bánh trước bên trái có dấu mài mòn lốp. Mặt bên phải xe có nhiều vết trầy xước, móp méo do tiếp xúc với mặt đường. Mặt bên phải thùng xe bị móp méo, trầy xước, hư hỏng do ngã và tiếp xúc với mặt đường. Đoạn phía trước của thùng có dấu sơn màu xanh bám dính. Càng bên phải thùng xe có dấu trầy xước, mất sơn màu vàng.

- Đối với xe mô tô biển số 67H1-592.86: Mặt trước bên trái chắn bùn trước có dấu trượt và bám dính sơn màu trắng. Mặt bên trái ốp đèn chiếu sáng trước có dấu trượt xước và bám dính sơn màu trắng. Chân gương chiếu hậu bên trái có dấu trượt xước và bám dính sơn màu trắng. Góc chân sau bên trái có dấu trượt xước và bám dính sơn màu trắng. Mép ngoài yếm chắn gió bên trái có dấu sơn màu trắng bám dính. Mép cần số bị trầy xước do ngã tiếp xúc với mặt đường.

- Xe ô tô biển số 60L9-8784: Ốp nhựa trên đèn chiếu sáng trước có dấu trầy xước sơn theo chiều từ trái qua phải, từ dưới lên trên. Mép tay lái bên phải bị trầy xước, mài mòn do ngã tiếp xúc với mặt đường. Mặt nạ phía trước bên trái bị vỡ. Yếm chắn gió trước bên trái bị vỡ và bong khớp nối. Mép yếm chắn gió trước bên phải có dấu trượt xước sơn theo chiều từ trước về sau. Mặt ngoài yếm chắn gió trước bên trái có dấu trượt xước và bám dính sơn màu vàng, cao 62cm. Ốp nhựa phuộc trước bên trái có dấu trượt xước sơn theo hướng từ sau về trước, cao 63cm.

* Căn cứ Bản kết luận giám định số 324/KL-KTHS(CH) ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

1. Dấu vết va chạm giữa các phương tiện: Dấu vết trượt xước sơn màu vàng đen, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt ngoài thanh cản bên phải thùng xe ô tô tải biển số 51C-750.97, có chiều từ trước về sau, từ phải qua trái phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu xanh, bám dính chất màu vàng (dạng sơn), vỡ ốp nhựa bên trái đầu xe, bung tay cầm trái xe mô tô biển số 60L9-8784, có chiều từ sau về trước, từ trái qua phải. Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 67H1-592.86 với xe ô tô tải biển số 51C-750.97 và xe mô tô biển số 60L9-8784. Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải biển số 51C-750.97 với người đi bộ Nguyễn Thị D.

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là: Phần bên phải thùng xe ô tô tải biển số 51C-750.97 va chạm vào phần bên trái đầu xe mô tô biển số 60L9-8784 theo hướng từ sau về trước, tạo ra dấu vết trên hai phương tiện.

3. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường là: Khu vực phía trước đầu vết cày số 4 trên Sơ đồ hiện trường.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y số 484/GĐPY ngày 20/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị D là do: Đa chấn thương.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, chị Nguyễn Thị Phương H là người đại diện theo pháp luật cho bị hại Nguyễn Thị D yêu cầu Lê M Q và Bui Van M bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình bà D số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng). Quá trình điều tra, bị cáo Lê M Q đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng. Ngày 26/7/2024, Lê M Q đã tự nguyện nộp vào Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) để khắc phục hậu quả đối với vụ tai nạn giao thông nêu trên.

Đối với anh Nguyễn Hữu T, sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, anh T xác định chỉ bị thương tích nhẹ, không có yêu cầu gì đối với vụ án.

Đối với 01 trụ đèn chiếu sáng và 01 trụ biển báo thuộc Tổng Công ty Y quản lý. Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, Lê M Q và ông Đặng Văn I là đại diện Công ty P đã bồi thường số tiền 32.500.000đ (ba mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng), Tổng Công ty Y không có yêu cầu gì thêm.

Xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, màu trắng, tải T 4.950 kg, biển số 51C-750.97 do Công ty P đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Lê M Q là nhân viên của Công ty P, sau khi vụ tai nạn xảy ra, Công ty P không có yêu cầu gì. Ngày 21/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại xe ô tô trên cùng các giấy tờ liên quan cho Công ty P theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 119 ngày 20/7/2023.

Xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu đen-đỏ, dung tích 147 cm³, biển số 67H1-592.86 do anh Nguyễn Hữu T đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy. Sau khi vụ tai nạn xảy ra, xe mô tô biển số 67H1-592.86 chỉ bị hư hỏng nhẹ nên anh T không yêu cầu Lê M Q và Bui Van M bồi thường. Ngày 13/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại xe mô tô này và giấy tờ liên quan cho anh T theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 117 ngày 13/7/2023.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Sufat, màu xanh, dung tích 108cm³, biển số 60L9-8784, quá trình điều tra xác định, xe mô tô do Phạm Văn H đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Năm 2006, ông H bán xe này cho Bui Van M và không làm thủ tục sang tên.

Cáo trạng số 173/CT-VKSTDM-HS ngày 01/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Bui Van M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và bị cáo Lê MQ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Bui Van M mức hình phạt từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê MQ mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng đến 03 năm.

Về biện pháp tư pháp:

- Đối với giấy phép lái xe hạng C, số 520220016381 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp ngày 06/10/2022 cho Lê M Q đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự để xử lý.

- Xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Sufat, màu xanh, dung tích 108cm³, biển số 60L9-8784 thuộc sở hữu của Bui Van M nên đề nghị quản thủ để đảm bảo thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, Đại diện bị hại yêu cầu các bị cáo, Công ty P phải liên đới bồi thường số tiền 399.000.000 đồng bao gồm chi phí mai táng là 165.000.000 đồng và tổn thất tinh thần là 234.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định của pháp luật để xem xét yêu cầu của bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê M Q và Công ty P đồng ý liên đới với bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và Công ty P, khấu trừ số tiền 50.000.000 đồng mà bị cáo Q đã tạm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự vào số tiền phải bồi thường.

Bị cáo Lê M Q không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận. Bị cáo Q đồng ý cùng với Công ty P bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng.

Bị cáo Bui Van M không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận, bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử tiến hành xét xử bị cáo theo quy định. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có khả năng bồi thường cho bị hại.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Bị hại không có ý kiến gì đối với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị đối với các bị cáo. Lỗi dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo Lê M Q điều khiển xe vào giao lộ nhưng không giảm tốc độ đến mức tối đa có thể đảm bảo an toàn cho các phương tiện khác và thiếu chú ý quan sát nên khi phát hiện bị cáo Bui Van M thì bị cáo Q đã xử lý không phù hợp dẫn đến gây tai nạn cho bà Nguyễn Thị D. Do đó, bị cáo Lê M Q có lỗi chính và phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại. Xe ô tô tải biển số 51C-750.97 thuộc quyền sở hữu của Công ty P nên căn cứ theo Điều 600 của Bộ luật dân sự năm 2015, Công ty P phải có trách nhiệm liên đới cùng với các bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Đại diện bị hại là chị Nguyễn Thị Phương H thống nhất với trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, không trình bày gì thêm.

Người đại diện hợp pháp cho Công ty P trình bày: Công ty P đồng ý liên đới cùng với bị cáo Lê M Q bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật. Trong quá trình lo mai táng cho bị hại, Công ty P đã giao cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng, Công ty P không yêu cầu khấu trừ số tiền này vào số tiền phải bồi thường cho bị hại.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Lê M Q là người có giấy phép lái xe hạng C; Bui Van M không có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 07 giờ 26 phút ngày 17/6/2023, Lê M Q điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-750.97 chạy trên đường Mỹ Phước - Tân Vạn theo hướng từ giao lộ đường Mỹ Phước - Tân Vạn và đường Điện Biên Phủ đến giao lộ đường Mỹ Phước - Tân Vạn và đường Thủ Khoa Huân. Khi đến giao lộ đường Mỹ Phước - Tân Vạn và đường ĐT743, đoạn qua Khu phố 9, phường Phú Hoà, thành phố Thủ Dầu Một,

tỉnh Bình Dương, Lê M Q điều khiển xe đi vào giao lộ nhưng không giảm tốc độ và thiếu chú ý quan sát nên khi phát hiện Bui Van M điều khiển xe mô tô biển số 60L9-8784, Q đánh lái sang bên trái nhằm để tránh xe mô tô do Bui Van M điều khiển làm cho xe ô tô tải biển số 51C-750.97 va chạm vào bà Nguyễn Thị D đang đứng ở sát dải phân cách ở giữa đường Mỹ Phước - Tân Vạn rồi tiếp tục va chạm vào trụ biển báo, trụ đèn chiếu sáng trên dải phân cách ở giữa đường Mỹ Phước - Tân Vạn làm trụ biển báo đổ ngã văng sang làn đường dành cho xe mô tô của phần đường bên trái và trúng vào xe mô tô biển số 67H1-592.86 do anh Nguyễn Hữu T điều khiển. Hậu quả làm thiệt hại đến tính mạng của bà D; thiệt hại trụ biển báo và trụ đèn chiếu sáng trị giá 32.500.000đ (ba mươi hai triệu, năm trăm ngàn đồng), các xe tải biển số 51C-750.97, xe mô tô biển số 60L9-8784 và xe mô tô biển số 67H1-592.86 bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi của Bui Van M điều khiển xe khi không có giấy phép lái xe theo quy định, không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, vượt đèn đỏ là vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ năm 2008, hậu quả chết một người nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của Lê M Q điều khiển xe đi vào giao lộ nhưng không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, là vi phạm khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/08/2019 của Bộ giao thông vận tải, hậu quả chết một người nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông phức tạp như hiện nay, là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển phương tiện vi phạm Luật giao thông đường bộ, dẫn đến gây tai nạn cho người khác. Hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe của nạn nhân. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ hành vi, nhân thân của các bị cáo mà có mức hình phạt tương xứng.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Bị cáo Bui Van M có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5.2] Bị cáo Lê M Q có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường

thường thiệt hại cho bị hại và đã nộp trước một số tiền tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để bồi thường thiệt hại cho bị hại. Bị cáo có thời gian đi nghĩa vụ quân sự và được tặng thưởng giấy khen. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Xét thấy bị cáo Lê M Q không có tiền án, tiền sự, phạm tội với lỗi vô ý và chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật tại địa phương, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Việc cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương. Do đó, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa thành công dân tốt, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Đại diện bị hại yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền 399.000.000 đồng bao gồm chi phí mai táng cho bị hại Nguyen Thi D là 165.000.000 đồng và tổn thất tinh thần là 234.000.000 đồng.

[7.1] Xét thấy, bị cáo Lê M Q và Bui Van M cùng có lỗi trong việc gây ra tai nạn nên căn cứ Điều 587 của Bộ luật dân sự năm 2015, Lê M Q và Bui Van M cùng phải có trách bồi thường thiệt hại cho bị hại.

[7.2] Xe ô tô tải biển số 51C-750.97 thuộc sở hữu của Công ty P; Lê M Q là người làm thuê cho Công ty P nên căn cứ theo Điều 600, 601 của Bộ luật dân sự năm 2015, Công ty P phải có trách nhiệm bồi thường phần thiệt hại do bị cáo Q gây ra. Tại phiên toà, bị cáo Lê M Q đồng ý liên đới cùng với Công ty P bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật, đây là sự tự nguyện của bị cáo Q nên ghi nhận.

[7.3] Đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bồi thường chi phí mai táng số tiền 165.000.000 đồng. Xét thấy, tại khoản 2 Điều 8 của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định “ *Chi phí hợp lý cho việc mai táng đối với các khoản tiền: mua quan tài; chi phí hỏa táng, chôn cất; các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, khăn tang, hương, nến, hoa, thuê xe tang và các khoản chi khác phục vụ cho việc chôn cất hoặc hỏa táng nạn nhân theo phong tục, tập quán địa phương. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí cúng tế, lễ bái, ăn uống, xây mộ, bốc mộ*”; Đối chiếu các hoá đơn chứng từ do đại diện bị hại cung cấp và căn cứ các điều 585, 591 của Bộ luật dân sự năm năm, chi phí mai táng mà đại diện bị hại yêu cầu là có căn cứ nên chấp nhận.

[7.4] Xét yêu cầu của đại diện bị hại về việc bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 234.000.000 đồng. Căn cứ khoản 2 Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận mức bồi thường là 60 tháng lương cơ sở tương đương với số tiền là 140.400.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền bồi thường thiệt hại mà bị hại được chấp nhận là 305.400.000 đồng bao gồm chi phí mai táng là 165.000.000 đồng và tổn thất tinh thần cho người thừa kế hàng thứ nhất của bà Nguyen Thi D là 140.400.000 đồng. Bị cáo Lê MQ và Công ty P đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng

nên ghi nhận; số tiền còn lại là 105.400.000 đồng bị cáo Bui Van M phải bồi thường cho gia đình bị hại.

Ngày 26/7/2024, bị cáo Lê M Q đã nộp số tiền 50.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại nên khấu trừ số tiền này vào số tiền bị cáo phải bồi thường.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

[8.1] Xét thấy, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê MQ nên trả lại cho bị cáo Lê M Q giấy phép lái xe hạng C, số 520220016381 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp ngày 06/10/2022.

[8.2] Đối với xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Sufat, màu xanh, dung tích 108cm³, biển số 60L9-8784, số khung 010970, số máy 008970, xe bị bể bửng bên trái, hư hỏng nhiều và một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60L9-8784 là tài sản cá nhân của Bui Van M nên trả lại cho bị cáo Minh.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Bui Van M, Lê M Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt:

1.1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Bui Van M 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

1.2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê MQ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/9/2024).

Giao bị cáo Lê M Q về Ủy ban nhân dân phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 124/2024/L-TA ngày 02/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 585, 587, 591, 600, 601 của Bộ luật dân sự năm 2015:

- Bị cáo Bui Van M có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại Nguyen Thi D số tiền 105.400.000đ (một trăm lẻ năm triệu bốn trăm nghìn đồng);

- Bị cáo Lê M Q và Công P có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại Nguyen Thi D số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), được khấu trừ số tiền 50.000.000 đồng bị cáo Lê M Q đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một theo Biên lai thu tiền số 0003704 ngày 26/7/2024.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải trả tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Trả lại cho Lê M Q một giấy phép lái xe hạng C, số 520220016381 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp ngày 06/10/2022;

- Trả lại cho bị cáo Bui Van M xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Sufat, màu xanh, dung tích 108cm³, biển số 60L9-8784, số khung 010970, số máy 008970, xe bị bể bửng bên trái, hư hỏng nhiều và một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60L9-8784.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 154.24 ngày 26/7/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí sơ thẩm:

- Bị cáo Bui Van M thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Lê M Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Lê M Q và Công ty P phải liên đới chịu 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo, Đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nga